TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGŨ HÀNG SƠN** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04 /2023/KDTM-ST
Ngày: 13 - 04 - 2023
V/v:"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lương Thị Anh
- *Các hội thẩm nhân dân*: Ông Nguyễn Dũng
Ông Nguyễn Tuấn Ngọc
- *Thư ký phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn.TP Đà Nẵng tham gia phiên tòa*: Ông Ngô Thị Trường Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 04 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 19/2023/TLST- KDTM ngày19 tháng 11 năm 2023 về việc " Tranh chấp hợp đồng thi công " theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2023/QĐST- KDTM ngày 24 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Công ty TNHH Phước Thịnh Ph**. Địa chỉ: Tổ 27, phường Hoà Thọ T, quận Cẩm L, TP Đ. Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn L - chức vụ: Giám đốc. Đại diện theo ủy quyền Công ty TNHH Phước Thịnh Ph ông Nguyễn Tiến D – sinh năm: 1980. Địa chỉ: Tổ 27 phường Hòa Thọ T, quận Cẩm L, TP Đ. Có mặt.

Bị đơn: **Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng Mười D**. Địa chỉ: 16 Lê Quang Đ, phường M, quận Ng, TP Đ. Đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn D - chức vụ Giám đốc. Văng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện gửi đến Toà án và quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện nguyên đơn trình bày:*

- Công ty TNHH Phước Thịnh Ph(gọi tăt là công ty Phước Thịnh Phát) là nhà thầu thảm nhựa hoàn thiện mặt đường bê tông nhựa nóng tại công trình: Vinpearl Nam Hội An, địa điểm xã Bình Minh, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam được Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng Mười D(gọi tắt là công ty Mười Duy) ký kết theo hợp đồng thi công số: 198/HĐTC/PTP-MD ngày 19 tháng 8 năm 2017. Theo đó Công ty Phước Thịnh Phát nhận thi công hạng mục: Thảm hoàn thiện mặt đường bê tông nhựa nóng tại công trình: Vinpearl Nam Hội An; Địa điểm: xã Bình Minh, huyện Thăng Bình, tỉnh

Quảng Nam, hai bên thống nhất tại hợp đồng thể hiện giá trị tạm tính là 11.066.880.000 đồng, thời hạn thực hiện hợp đồng, chất lượng yêu cầu kỹ thuật, quyền và nghĩa vụ của các bên ký kết tại hợp đồng, phương thức thanh toán cũng như điều kiện thanh toán được các bên thể hiện tại hợp đồng.

Thực hiện hợp đồng Công ty Phước Thịnh Ph bắt đầu triển khai thi công và hoàn thành công trình và được hai bên nghiệm thu xác nhận qua từng đợt cụ thể:

+ Ngày 29/09/2017 hai bên nghiệm thu xác nhận hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành đợt 1 và phát hành hóa đơn số: 0000068 ngày 30/09/2017 với giá trị sau thuế là: 1.068.160.000 đồng.

+ Ngày 14/12/2017 hai bên nghiệm thu xác nhận hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành đợt 2 và phát hành hóa đơn số: 0000116 ngày 14/12/2017 với giá trị sau thuế là: 1.589.075.142 đồng.

+ Ngày 23/03/2018 hai bên nghiệm thu xác nhận hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành đợt 3 và phát hành hóa đơn số: 0000180 ngày 27/03/2018 với giá trị sau thuế là: 1.188.740.000 đồng.

+ Ngày 07/05/2018 hai bên nghiệm thu xác nhận hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành đợt 4 và phát hành hóa đơn số: 0000197 ngày 16/05/2018 với giá trị sau thuế là: 2.944.980.132 đồng.

Ngày 12/01/2021 các bên đối chiếu công nợ gồm: Giá trị nghiệm thu là 6.790.955.274 đồng, Công ty Mười Dđã thanh toán được là: 6.105.950.000 đồng. Số tiền còn lại tại thời điểm đối chiếu công nợ là 685.005.274 đồng. Sau thời điểm đối chiếu công nợ công ty Mười D thanh toán thêm được 100.000.000đồng, tính đến nay còn nợ công ty Phước Thịnh Phát là: 585.005.274 đồng. Nay Công ty Phước Thịnh Ph yêu cầu công ty Mười D trả số tiền là 892.278.904 (trong đó gốc là585.005.274 đồng và lãi phsinh 307.273.630đồng).

* Bị đơn Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng Mười D vắng mặt nên không có ý kiến.

* Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

1. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thẩm tra viên, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã đảm bảo theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Điều 4, Điều 85, Điều 306 Luật thương mại; Điều 30, Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện "Tranh chấp hợp thi công " của Công ty TNHH Phước Thịnh Ph đối với Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng Mười D.

Buộc Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng Mười D thanh toán Công ty TNHH Phước Thịnh Ph số tiền là 892.278.904(trong đó gốc là 585.005.274 đồng và lãi phát sinh 307.273.630đồng)

Án phí KDTM bị đơn phải chịu theo qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp hợp đồng thi công giữa Công ty TNHH Phước Thịnh Ph với Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng Mười D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 30 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng Mười D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt.

[3] Về nội dung vụ án:

Công ty Phước Thịnh Phvà Công ty Mười D ký kết theo hợp đồng thi công số: 198/HĐTC/PTP-MD ngày 19 tháng 8 năm 2017. Theo đó Công ty Phước Thịnh Ph nhận thi công hạng mục: Thảm hoàn thiện mặt đường bê tông nhựa nóng tại công trình: Vinpearl Nam Hội An; Địa điểm: xã Bình Minh, huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam, hai bên thống nhất tại hợp đồng thể hiện giá trị tạm tính là 11.066.880.000 đồng, thời hạn thực hiện hợp đồng, chất lượng yêu cầu kỹ thuật, quyền và nghĩa vụ của các bên ký kết tại hợp đồng, phương thức thanh toán cũng như điều kiện thanh toán được các bên thể hiện tại hợp đồng.

Thực hiện hợp đồng Công ty Phước Thịnh Ph bắt đầu triển khai thi công từ 29/9/2017 đến ngày 07/5/2018 với khối lượng công việc hoàn thành công trình mỗi đợt điều được hai bên xác nhận chi tiết lập văn bản. Ngày 12/01/2021 các bên đối chiếu công nợ gồm: Giá trị nghiệm thu là 6.790.955.274 đồng, Công ty Mười D đã thanh toán được là: 6.105.950.000 đồng. Số tiền còn lại tại thời điểm đối chiếu là 685.005.274 đồng. Sau thời điểm đối chiếu công nợ công công ty Mười D thanh toán thêm được 100.000.000đồng, tính đến nay còn nợ công ty Phước Thịnh Ph là: 585.005.274 đồng. Nay công ty Phước Thịnh Ph yêu cầu công ty Mười Dtrả số tiền là 892.278.904 (trong đó gốc là 585.005.274 đồng và lãi phát sinh 307.273.630đồng).

[4] Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng 198/HĐTC/PTP-MD ngày 19 tháng 8 năm 2017 giữa Công ty Phước Thịnh Phát và Công ty Mười D ký kết trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức hợp đồng nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

[5] Thực hiện hợp đồng ký kết thì thấy,Công ty Phước Thịnh Ph đã thi công hoàn thành xong nội dung công việc như thỏa thuận và các nội dung này đều được các bên xác nhận hồ sơ thanh toán. Theo đó thể hiện cụ thể tại biên bản nghiệm thu các bên ký kết ngày 12/01/2021giá trị nghiệm thu là 6.790.955.274 đồng,Công ty Mười D đã thanh

toán được là: 6.105.950.000đồng. Số tiền còn nợ công ty Phước Thịnh Ph là: 685.005.274 đồng. Từ sau khi đối chiếu công nợ công ty Mười Duy chỉ trả thêm cho công ty Thịnh Ph được 100.000.000đồng, số còn lại chưa trả. Nay Công ty Phước Thịnh Ph yêu cầu Công ty Mười D trả tiếp số tiền còn lại là 585.005.274 đồng này là có căn cứ được chấp nhận, cần phải buộc Công ty Mười D trả chi công ty Thịnh phát tổng cộng là 892. 278.904đồng.

[6] Đối với yêu cầu số tiền lãi phải trả là 307.273.630đồng (lãi tính từ ngày 12/7/2018 đến 10/10/2022) HĐXX thấy: Tại điều 7 của hợp đồng các bên có thỏa thuận mức lãi suất tính theo lãi suất quá hạn 150% theo lãi suất cho vay của ngân hàng và số tiền tính lãi này phù hợp pháp luật nên yêu cầu này được chấp nhận.

[7] Án phí KDTM sơ thẩm: 38.768.367 đồng, Công ty Mười D phải chịu.

Hoàn trả cho Công ty Phước Thịnh Ph số tiền tạm ứng án phí 19.384.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 0001431 ngày 07 tháng 11 năm 2022

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điều 4, Điều 85, Điều 306 Luật thương mại; Điều 30, Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện "Tranh chấp hợp đồng thi công" của Công ty TNHH Phước Thịnh Ph đối với Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng Mười D.

1/ Xử: Công ty TNHH Đầu tư và xây dựng Mười D phải thanh toán cho Công ty TNHH Phước Thịnh Ph số tiền 892.278.904 (trong đó gốc là 585.005.274 đồng và lãi phát sinh 307.273.630đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

2/ Án phí KDTM sơ thẩm: 38.768.367 đồng, Công ty Mười D phải chịu.

Hoàn trả cho Công ty Phước Thịnh Phsố tiền tạm ứng án phí 19.384.000 đồng đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự Quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng theo biên lai thu số 0001431 ngày 07 tháng 11 năm 2022.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Riêng người vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết trích sao kết quả phiên tòa.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Đương sự;
- Viện KSND quận Ngũ Hành Sơn; ĐN
- Chi cục THADS quận Ngũ Hành Sơn; ĐN
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lương Thị Anh